

Số /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 217/TTr-CAT-ANCTNB ngày 24 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TCHCQT, TTTT;
- Lưu: VT, NC, ĐH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã), cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong việc triển khai thi hành Luật và thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và tiến độ, chất lượng, hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động triển khai thi hành Luật trên toàn tỉnh.

b) Nội dung công việc phải gắn với việc triển khai các nhiệm vụ được quy định tại Luật và trách nhiệm, vai trò của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

c) Xây dựng chương trình cụ thể, chi tiết để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ của sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao.

d) Người đứng đầu sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

đ) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, giáo dục nội dung của Luật và văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành

a) Tổ chức hội nghị tập huấn Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến cho các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo phối hợp chuẩn bị các điều kiện về kết nối phục vụ tập huấn trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý III/2026 (*sau khi thống nhất được về thời gian tổ chức với các Cục nghiệp vụ Bộ Công an*).

b) Tổ chức thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cơ quan Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La; Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Trang/Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý. Yêu cầu phải chú trọng làm tốt công tác này, chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tập huấn bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì; các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện trong phạm vi quản lý.

b) Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Tổ chức rà soát để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật; ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước

a) Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước

như: ⁽¹⁾ Quyết định ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh; ⁽²⁾ Quyết định ban hành Quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh.

- Phân công thực hiện: Công an tỉnh chủ trì và các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện trong phạm vi quản lý.

- Thời gian hoàn thành: Trong quý III năm 2026 và tổ chức thực hiện thường xuyên.

b) Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy nghiên cứu, đề xuất, tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trong cơ quan, tổ chức đảng, đơn vị sự nghiệp thuộc Đảng bộ tỉnh Sơn La; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, đề xuất, tham mưu với Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Thời gian thực hiện: trong quý III năm 2026.

4. Biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với mạng LAN độc lập, máy tính và thiết bị, trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước

a) Nội dung

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với mạng LAN độc lập thuộc quyền quản lý.

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với trường hợp sử dụng máy tính, thiết bị đã dùng để soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước để kết nối với mạng máy tính (trừ mạng LAN độc lập), mạng Internet, mạng viễn thông.

- Quyết định biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, phòng, chống xâm phạm bí mật nhà nước đối với trường hợp sử dụng máy tính, thiết bị có lịch sử kết nối mạng máy tính (*trừ mạng LAN độc lập*), mạng Internet, mạng viễn thông để soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước.

- Triển khai sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc công nghệ mới trong hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát thực tiễn để tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

- Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp các cơ quan tổ chức khảo sát và tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

d) Thời gian thực hiện: năm 2026 và những năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp quản lý ngân sách, các quy định hiện hành và phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương. Riêng năm 2026, các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chủ động sử dụng dự toán kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 để triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng và báo cáo các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật có liên quan; dự toán kinh phí bảo đảm triển khai thi hành Luật được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan mình theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan, đơn vị được giao chức năng, nhiệm vụ liên quan công tác tài chính của Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổng hợp tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân công triển khai thực hiện các nhiệm vụ có trách nhiệm cân đối bố trí kinh phí trong dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh có liên quan trong phạm vi quản lý, chức trách, quyền hạn của mình; căn cứ nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật tại sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình để chủ động, tích cực triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo kết quả thực hiện gửi về Công an tỉnh để tổng hợp theo quy định.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã

và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu với UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an kết quả thực hiện.

3. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban của Đảng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong phạm vi quản lý tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan phản ánh về Công an tỉnh (*qua Phòng An ninh chính trị nội bộ*) để phối hợp, hướng dẫn thực hiện./.